

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**MÔN: TIN HỌC 8.**

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức						Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Chủ đề E: Ứng dụng tin học	1. Chủ đề con (lựa chọn): Soạn thảo văn bản và phần mềm trình chiếu nâng cao	12TN (Câu 1,2,3,4,6, 7,8,9,11,1 3,14,15) 4đ		3 TN (Câu 5,10,12) 1đ	1TL (Câu 16) 2đ		2 TL (Câu 17,18) 3đ	10 điểm 100%
Tổng câu			12		3	1		3	18
Tỉ lệ %			40%		30%		30%		100%
Tỉ lệ chung			70%				30%		100%

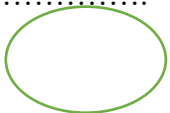
BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**MÔN: TIN HỌC LỚP 8**

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	Chủ đề E: Ứng dụng tin học.	Chủ đề con (lựa chọn): Soạn thảo văn bản và phần mềm trình chiếu nâng cao	Vận dụng - Sử dụng được phần mềm soạn thảo: + Thực hiện được các thao tác: chèn thêm, xoá bỏ, co giãn hình ảnh, vẽ hình đồ hoạ trong văn bản, tạo danh sách dạng liệt kê, đánh số trang, thêm đầu trang và chân trang. - Sử dụng được phần mềm trình chiếu: + Chọn đặt được màu sắc, cỡ chữ hài hoà và hợp lí với nội dung. + Đưa được vào trong trang chiếu đường dẫn đến video hay tài liệu khác. + Thực hiện được thao tác đánh số thứ tự và chèn tiêu đề trang chiếu. + Sử dụng được các bản mẫu (template). Vận dụng cao + Tạo được một số sản phẩm là văn bản có tính thẩm mỹ phục vụ nhu cầu thực tế. + Tạo được các sản phẩm số phục vụ học tập, giao lưu và trao đổi thông tin trong phần mềm trình chiếu.	12TN	3TN 1TL	2 TL

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
Tổng				12	4	2
Tỉ lệ %				40%	30%	30%
Tỉ lệ chung				70%		30%

Lưu ý:

- Ở mức độ nhận biết và thông hiểu thì có thể ra câu hỏi ở một chỉ báo của mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá tương ứng (một gạch đầu dòng thuộc mức độ đó).
- Ở mức độ vận dụng và vận dụng cao có thể xây dựng câu hỏi vào một trong các đơn vị kiến thức

TRƯỜNG THCS QUẾ THUẬN Họ và tên:..... Lớp: 8/ Điểm: 	KIỂM TRA GIỮA KỲ II NĂM HỌC 2025 – 2026 MÔN: Tin học. Thời gian: 45 phút Lời phê:
---	---

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM. (5.0điểm) (chọn phương án trả lời đúng nhất)

Câu 1. Các thông tin đặt trong phần đầu trang và chân trang có đặc điểm?

- A. Chứa những thông tin quan trọng B. Tự động xuất hiện ở tất cả các trang
C. Chứa hình ảnh minh họa D. Đáp án khác

Câu 2: Header là phần nào của văn bản?

- A. Phần dưới cùng B. Phần thân văn bản
C. Phần trên cùng D. Cả ba đáp án trên đều sai

Câu 3: Nhóm lệnh Header & Footer nằm trong thẻ?

- A. Home B. Data C. Insert D. Đáp án khác

Câu 4. Để hoàn thành việc đánh số trang, thêm đầu trang và chân trang chọn?

- A. Close Header and Footer B. Footer
C. Bottom of Page/ Plain Number 2 D. Header

Câu 5: Chức năng nào của phần mềm soạn thảo văn bản không liên quan đến đầu trang và chân trang?

- A. Đánh số trang B. Thêm hình ảnh
C. Thay đổi phông chữ D. Chỉnh sửa văn bản

Câu 6: Để tạo sự nhất quán trong bài trình chiếu, điều gì là cần thiết?

- A. Sử dụng cùng một kiểu chữ cho tất cả các trang
B. Thay đổi màu sắc liên tục
D. Cả ba đáp án trên đều đúng
C. Sử dụng nhiều hình ảnh khác nhau

Câu 7: Để tạo sự tương tác trong bài trình chiếu, nên sử dụng yếu tố nào?

- D. Để bài trình chiếu không có sự thay đổi
C. Không cần quan tâm đến phản hồi của người xem
B. Chỉ trình bày thông tin một chiều
A. Đặt câu hỏi cho người xem

Câu 8: Khi nào nên sử dụng video trong bài trình chiếu?

- A. Khi cần minh họa cho một ý tưởng phức tạp
B. Khi không có thời gian để chuẩn bị nội dung
C. Khi muốn làm cho bài trình chiếu dài hơn
D. Khi không cần sự chú ý của người xem

Câu 9: Bài trình chiếu về chủ đề giải trí, lễ hội... nên dùng màu sắc nào?

- A. Gam màu lạnh B. Gam màu trung tính
C. Gam màu nóng D. Đáp án khác

Câu 10. Phương án nào sau đây mô tả các bước lưu?

- A. Nháy chuột chọn Design/Themes, Blank Presentation.
B. Nháy chuột chọn Design/Variants, Blank Presentation
C. Nháy chuột chọn File/New, chọn Blank Presentation.
D. Nháy chuột chọn File/New, chọn New Slide.

Câu 11: Để chèn một hình ảnh vào trang trình chiếu, em cần thực hiện bước nào sau đây?

- A. Nháy chuột chọn Insert/Picture, chọn hình ảnh từ máy tính
B. Nháy chuột chọn Design/Background, chọn hình ảnh

- D. Cả ba đáp án trên đều sai

chiều?

- B. Nháy chuột chọn Home/Font, chọn phông chữ mong muốn

A. Mẫu định dạng

B. Hiệu ứng

- ## C. Trình chiếu

A. Nháy chuột chọn File/ New, chọn bản mẫu

- B. Nháy chuột chọn Design/ Themes, chọn bản mẫu

A. Effects B. Slides C. Animations D. Transitions

- ## II. PHẦN TỰ LUẬN. (5.0 điểm)

Câu 16: Em hãy nêu các thao tác

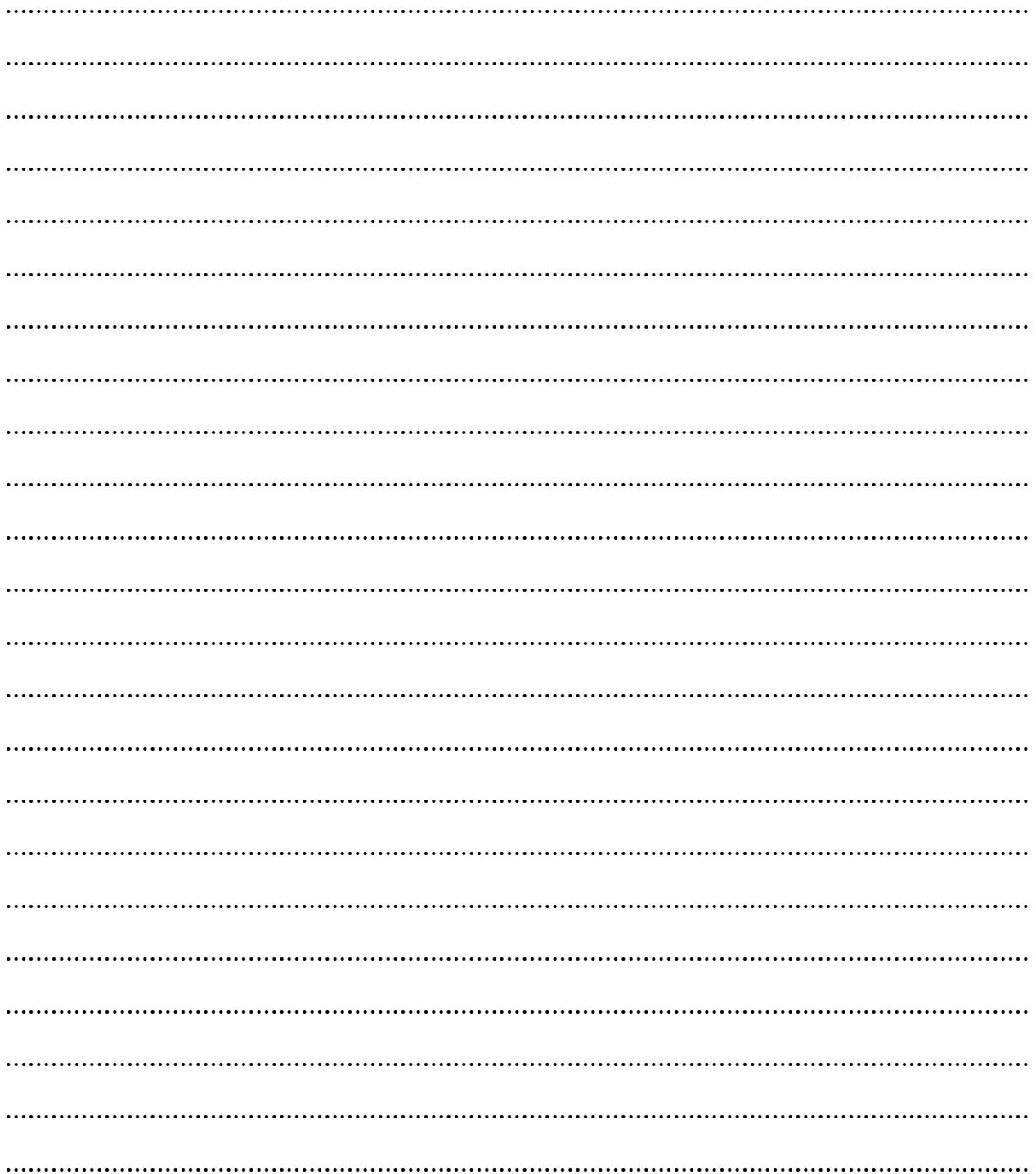
bản.(2đ)

cho trang chiếu.(2đ)

-----**Hết**-----

1	2	3
---	---	---

[illegible][illegible]



ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II
NĂM HỌC 2025 - 2026
Môn: Tin học – Lớp: 8

I. PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (5.0 điểm)

Đúng mỗi câu 0,33 điểm, sai ghi 0 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Đáp án	B	C	C	A	D	A	A	A	C	C	A	B	D	A	D

II. PHẦN TỰ LUẬN:(5.0 điểm)

Câu hỏi		Nội dung	Điểm
Câu 16		Các thao tác đánh số trang, thêm đầu trang và chân trang:	
		• Chọn thẻ Insert .	0.5
		• Chọn Header hoặc Footer .	0.25
		• Chọn kiểu đầu trang hoặc chân trang mong muốn.	0.25
		• Nhập nội dung cần thêm.	0.25
		• Chọn Page Number nếu muốn đánh số trang.	0.25
		• Nhấn Close Header and Footer để hoàn thành.	0.5
Câu 17		Đặc điểm của văn bản trên trang chiếu:	0.25
		• Nội dung ngắn gọn, súc tích .	
		• Thường trình bày dưới dạng gạch đầu dòng .	0.25
		• Kết hợp hình ảnh, màu sắc, hiệu ứng để minh họa.	
		Thao tác tạo màu nền cho trang chiếu:	0.5
		• Chọn thẻ Design .	0.25
		• Chọn Format Background .	0.25
Câu 18		• Chọn màu nền mong muốn.	0.25
		• Nhấn Apply to All nếu muốn áp dụng cho tất cả trang chiếu.	0.25
		Tác dụng của việc sử dụng bản mẫu (Template):	0.5
		• Giúp bài trình chiếu đẹp và chuyên nghiệp hơn .	
		• Tiết kiệm thời gian thiết kế .	0.5
		• Tạo sự thống nhất về màu sắc, phong chữ và bố cục .	

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM
HỌC SINH KHUYẾT TẬT
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II
NĂM HỌC 2025 - 2026
Môn: Tin học – Lớp: 8

I. PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (5.0 điểm)

Đúng mỗi câu 0,33 điểm, sai ghi 0 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Đáp án	B	C	C	A	D	A	A	A	C	C	A	B	D	A	D

II. PHẦN TỰ LUẬN:(5.0 điểm)

Câu 18		Tác dụng của việc sử dụng bản mẫu (Template):	
		• Giúp bài trình chiếu đẹp và chuyên nghiệp hơn.	2.5
		• Tiết kiệm thời gian thiết kế.	
		• Tạo sự thống nhất về màu sắc, phong chữ và bố cục.	2.5